




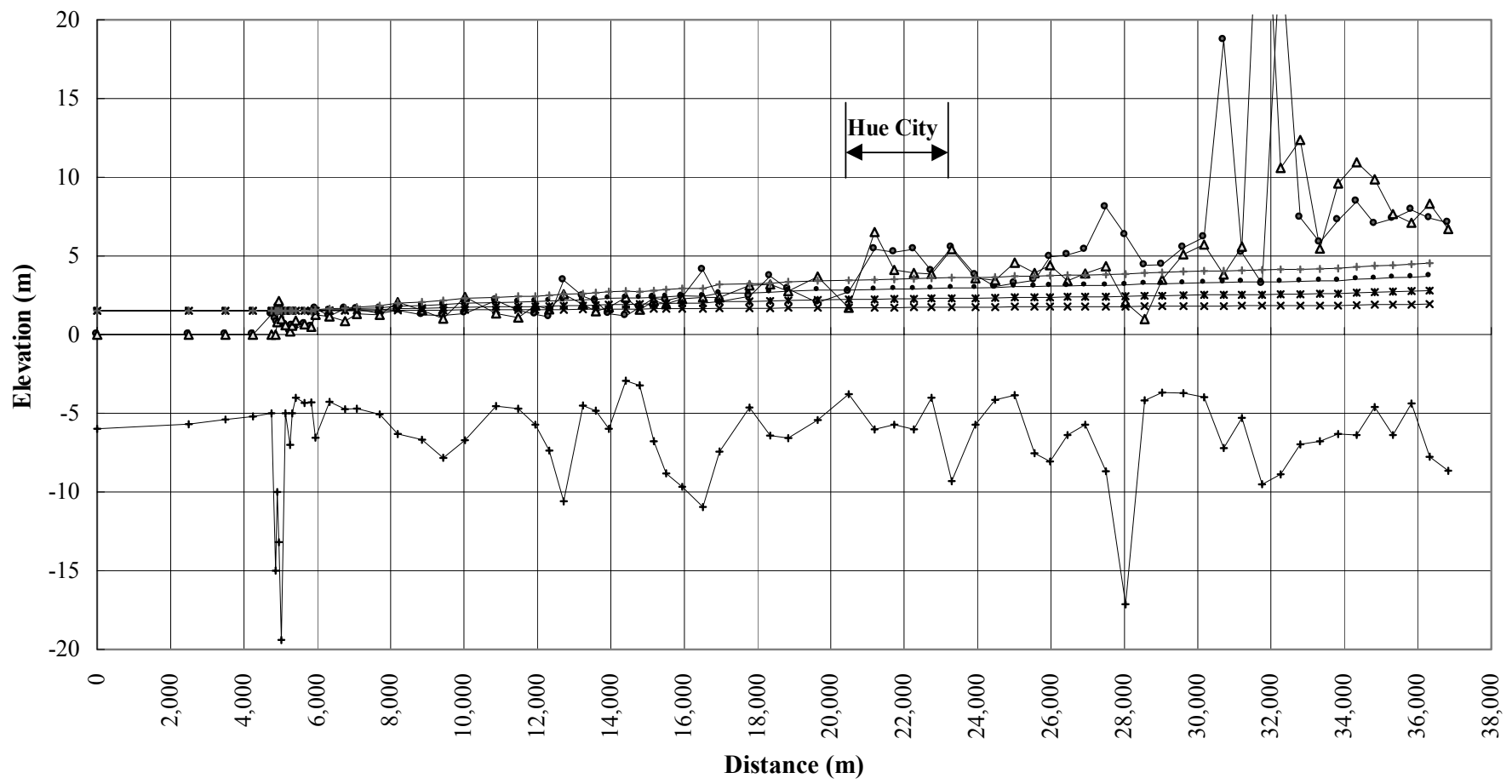
 : Flood prone area*, A=536km²
 (Note: Based on the topographic map of 1:50,000 scale)

-  : Reported damage in 1999
-  : Water level record in 1999
-  : National highway No.1
-  : Local road
-  : Railway



Hình 8.2
 Khu vực dễ bị lũ của lưu vực sông Hương

Longitudinal Profile of Huong River

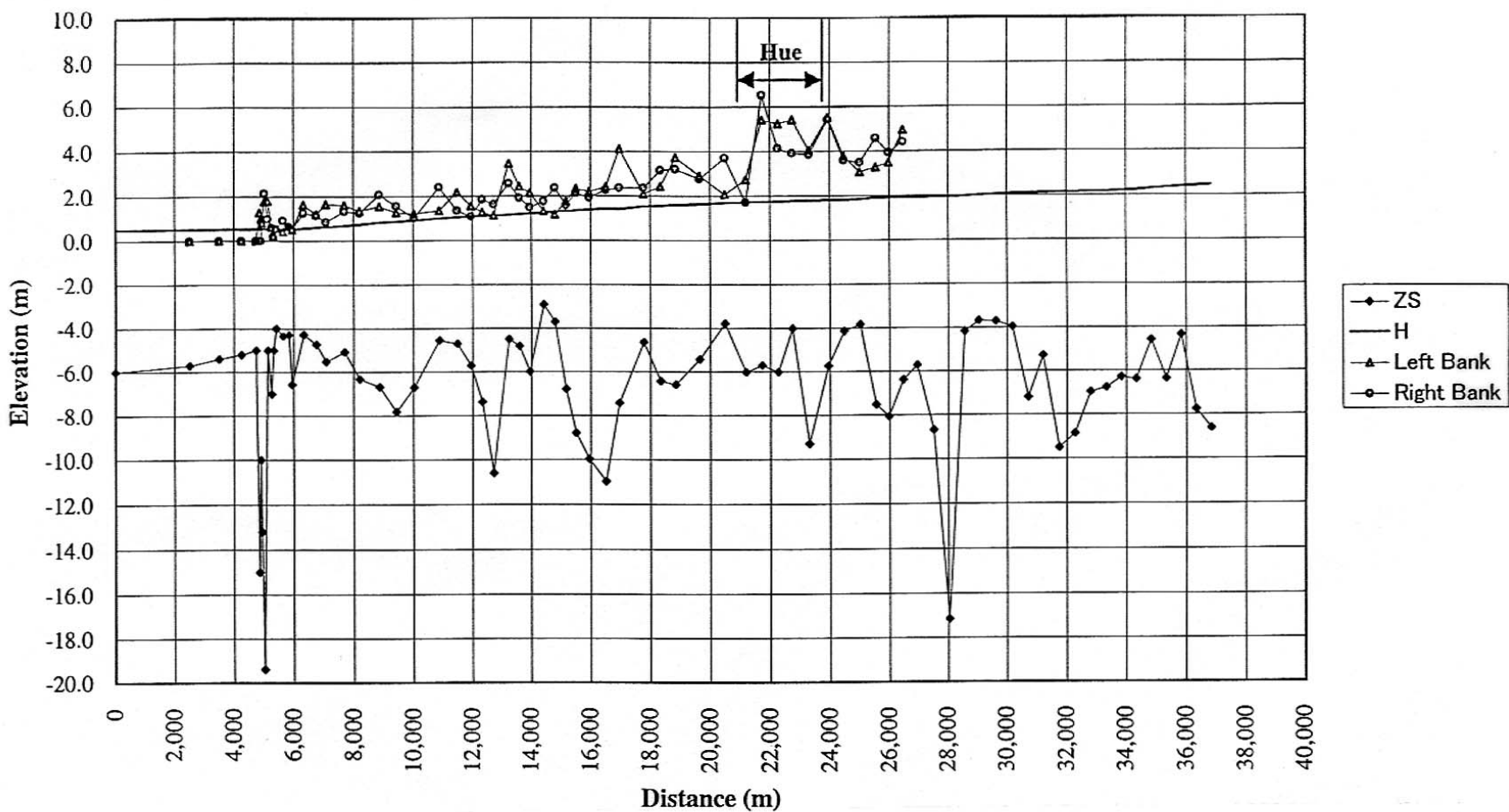


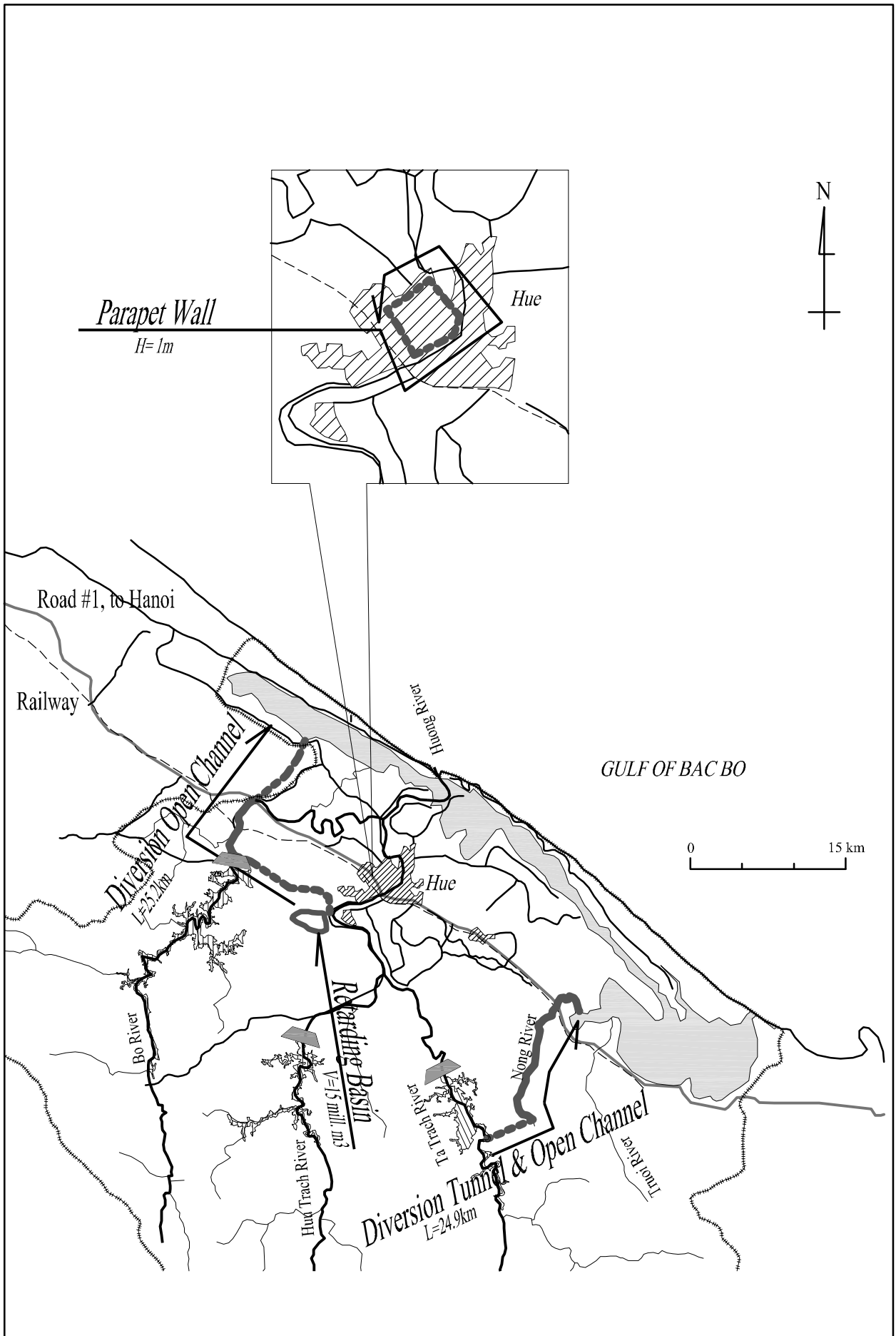
+ Lowest River-bed o Left Bank Δ Right Bank x Q=500 m³/s • Q=1,000 m³/s o Q=1,500 m³/s + Q=2,000 m³/s Δ Q=5,000 m³/s

The Study on Nationwide Water Resources
 Development and Management
 in the Socialist Republic of Vietnam
 JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

Hình 8.3
 Mặt cắt dọc sông Hương

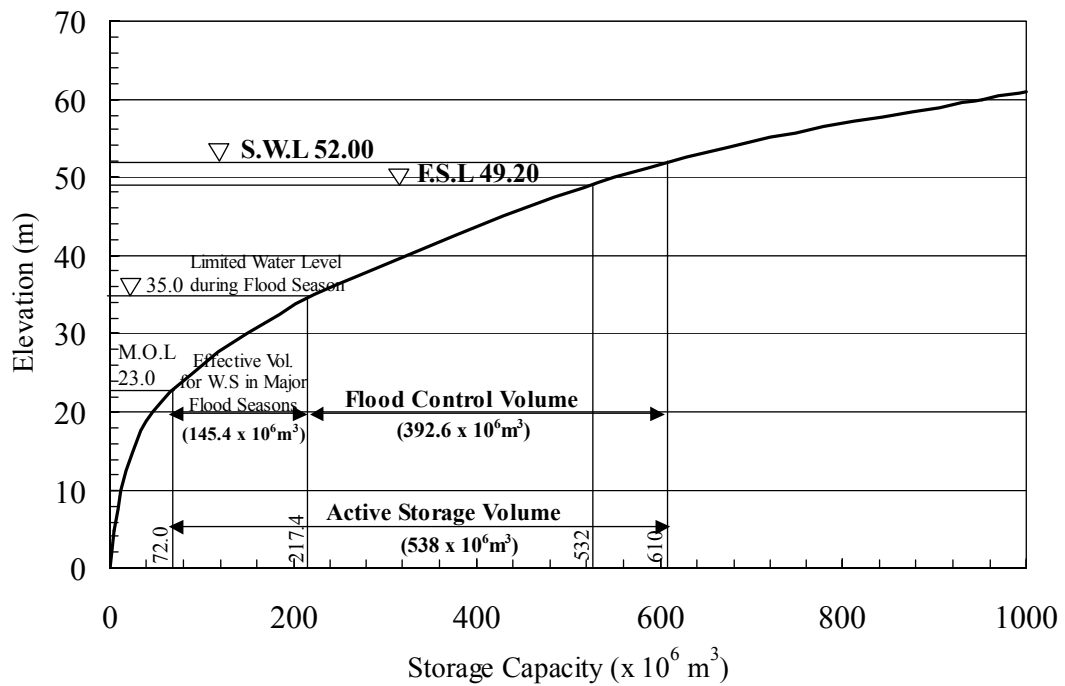
Longitudinal Profile of Huong River for Q=1,400 m³/s





The Study on Nationwide Water Resources
 Development and Management
 in the Socialist Republic of Vietnam
 JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

Hình 8.5
 Các công trình phòng chống lũ đề xuất

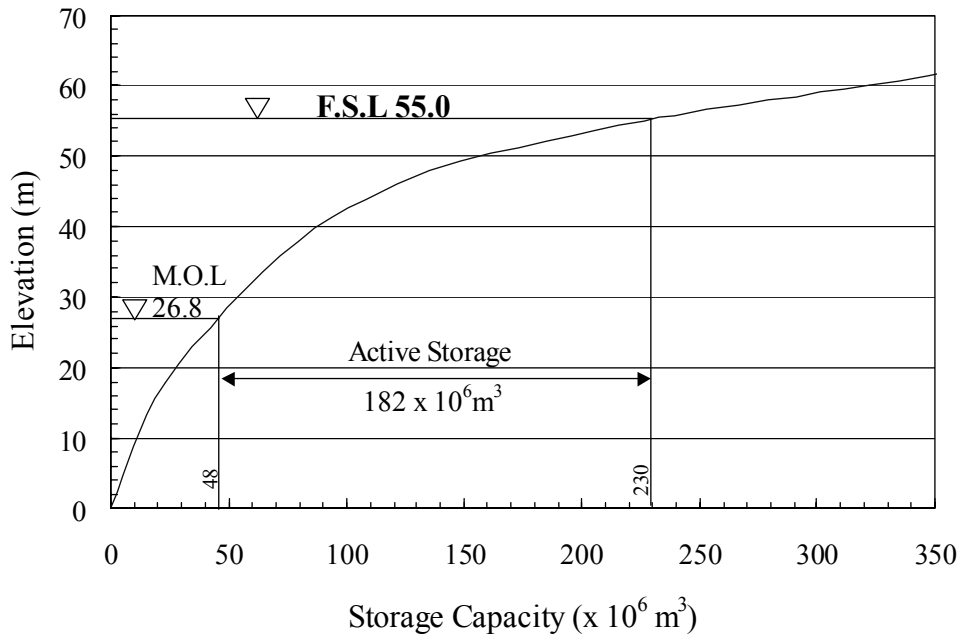


Elevation (H) and Storage Curve (V) of Ta Trach Reservoir

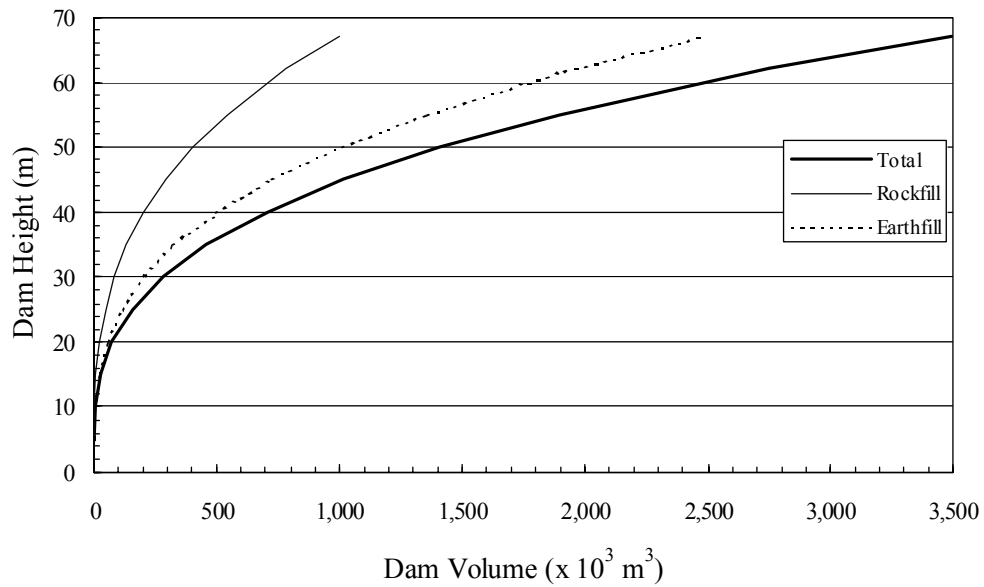
H (m)	0	5	10	15	20	25	30	35	40	45	50	55	60
V (x 10 ⁶ m ³)	0.24	4.96	11.96	23.71	47.77	90.50	149.3	223.7	323.7	430	550.3	720	950.4

		F/S
Gross Storage	610 x 10 ⁶ m ³	610 x 10 ⁶ m ³
Dead Storage	72 x 10 ⁶ m ³	72 x 10 ⁶ m ³
Active Storage	538 x 10 ⁶ m ³	538 x 10 ⁶ m ³
Flood Control Vol.	392.6 x 10 ⁶ m ³	388 x 10 ⁶ m ³
Effective Vol. for Water Supply	460 x 10 ⁶ m ³	348 x 10 ⁶ m ³
Effective Vol. for Water Use in Major Flood Season (from Sep.1 to Nov. 30)	145.4 x 10 ⁶ m ³	145.4 x 10 ⁶ m ³
Dam Crest EL.	55.0 m	55.0 m

Storage Curve of Huu Trach Reservoir



Height and Volume Curve of Huu Trach Reservoir



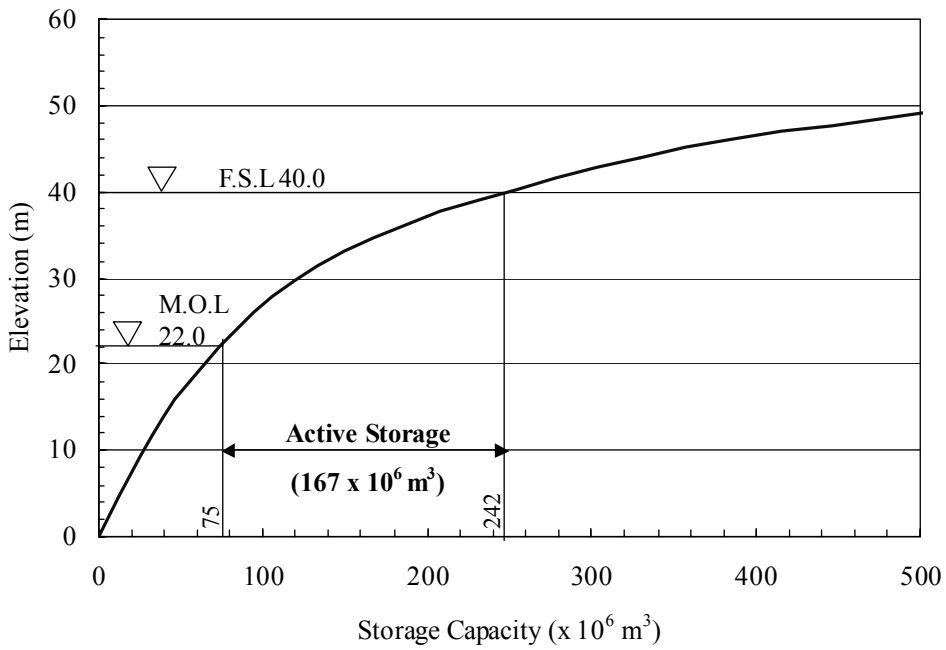
The Study on Nationwide Water Resources
Development and Management
in the Socialist Republic of Vietnam

JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

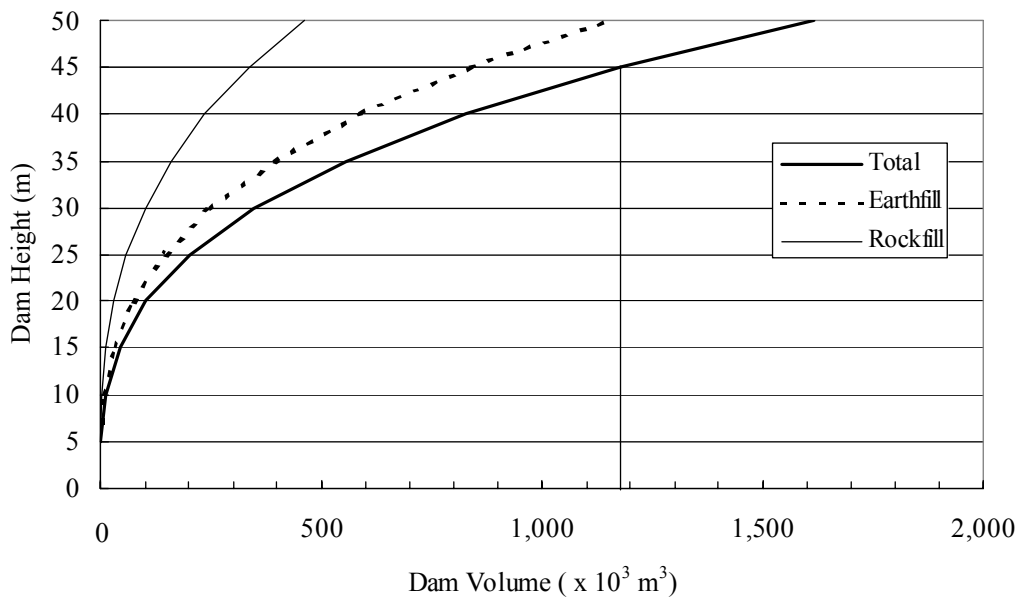
Hình 8.7

Đường cong dung tích của hồ chứa nước
Hữu Trạch

Storage Curve of Co Bi Dam, Bo river



Height and Volume Curve of Co Bi Dam



The Study on Nationwide Water Resources
Development and Management
in the Socialist Republic of Vietnam

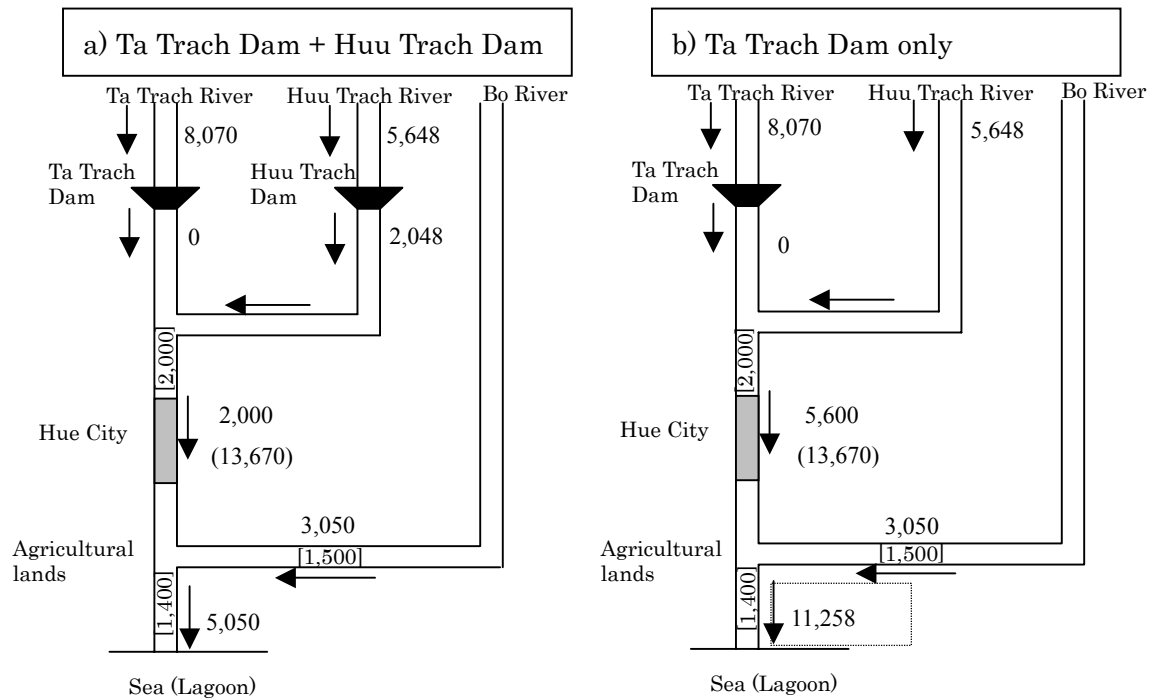
JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

Hình 8.8

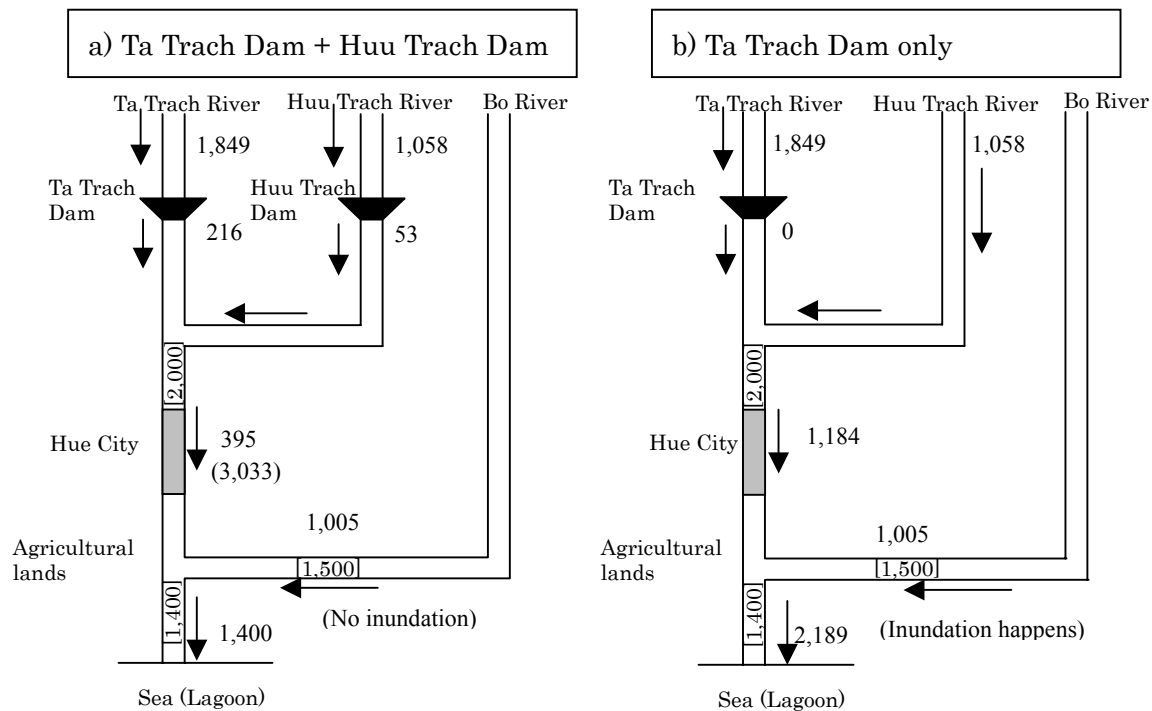
Đường cong dung tích nước
của hồ chứa nước Cồ Bi

(1) Major Flood in 1999

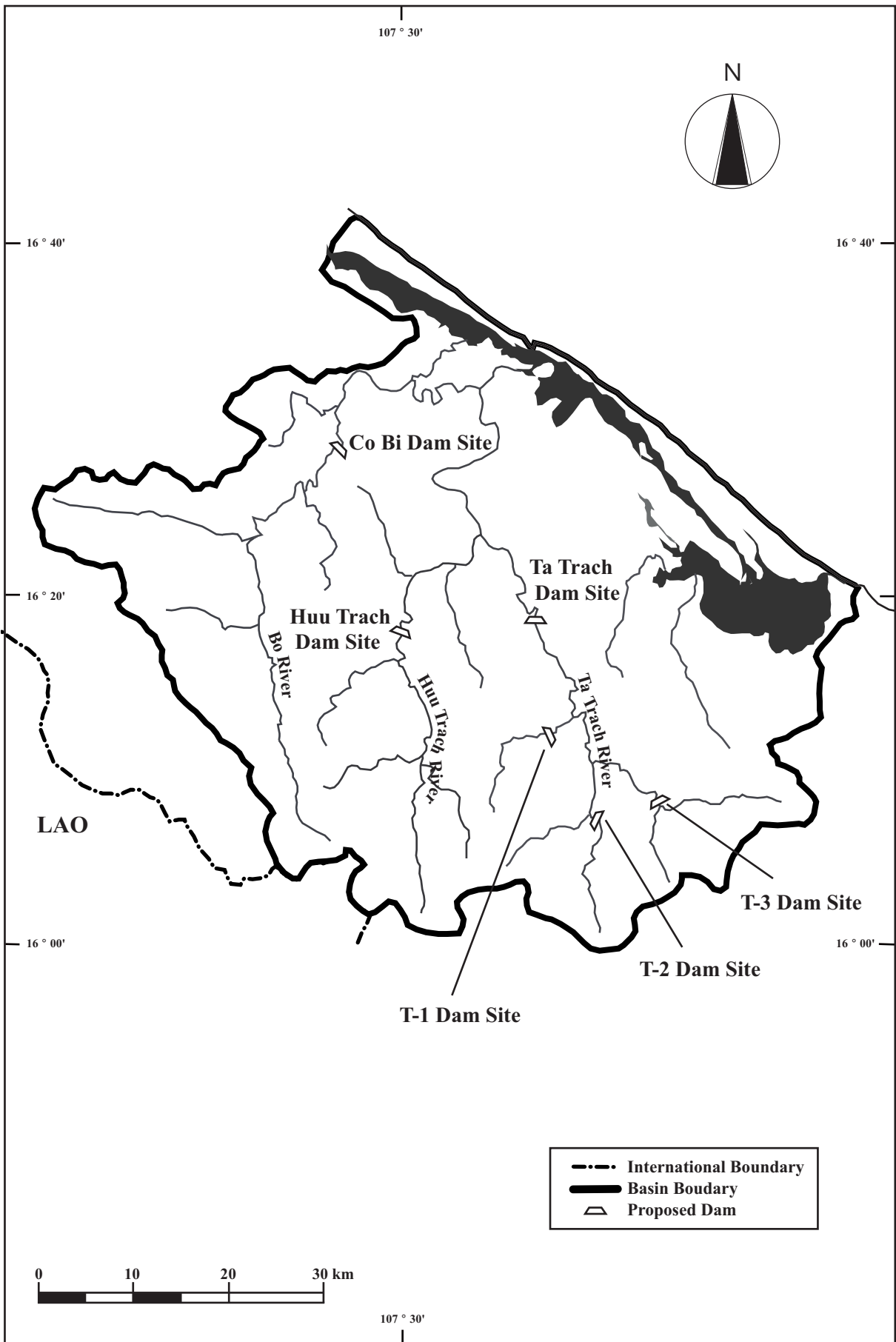
(unit : m³/second)



(2) 10-year Early Flood

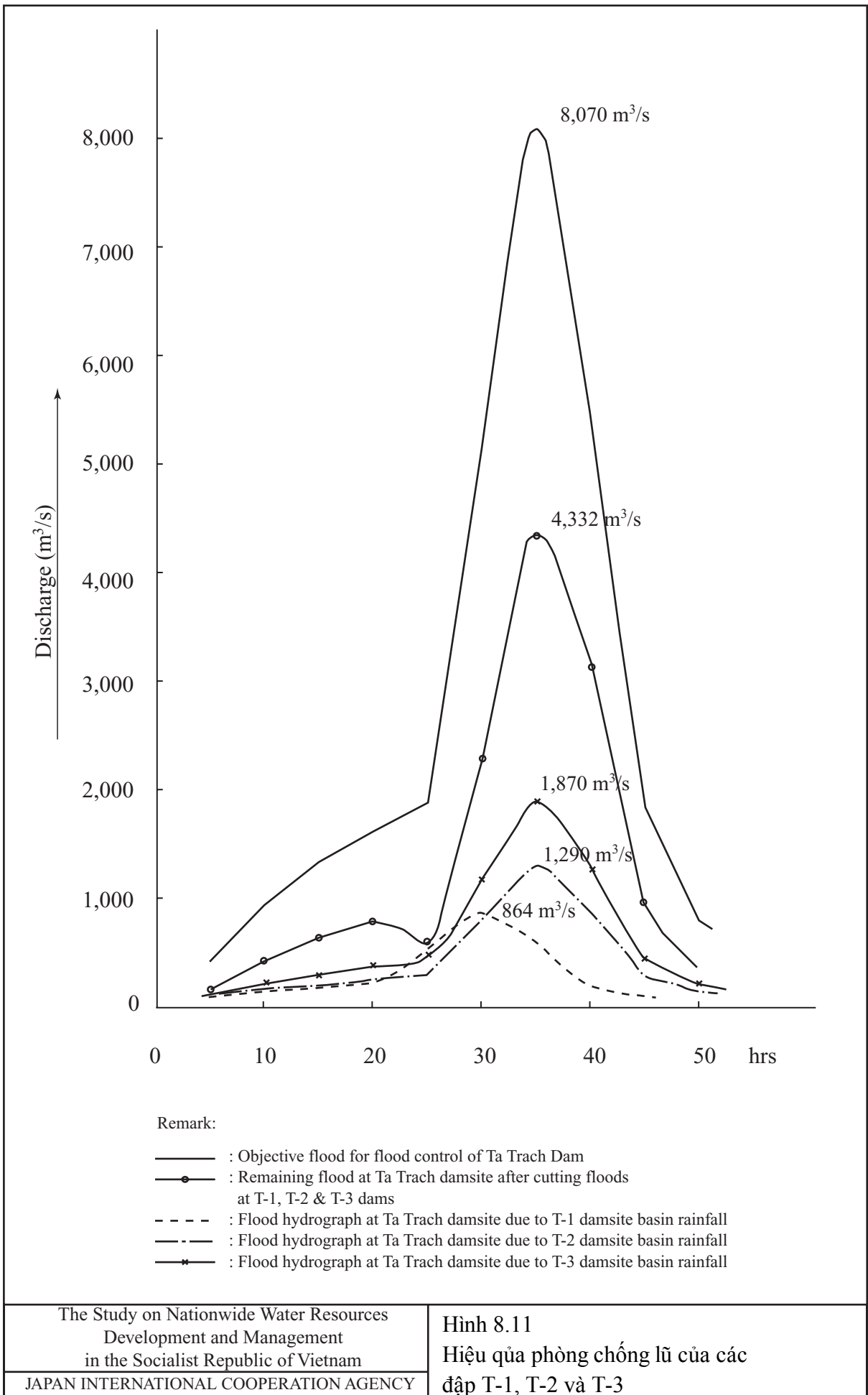


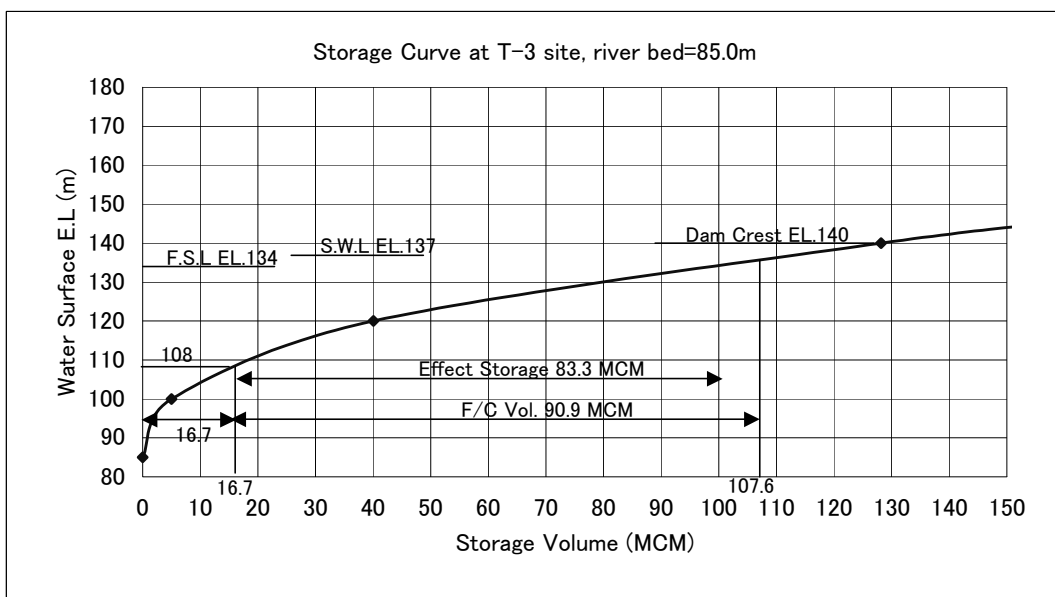
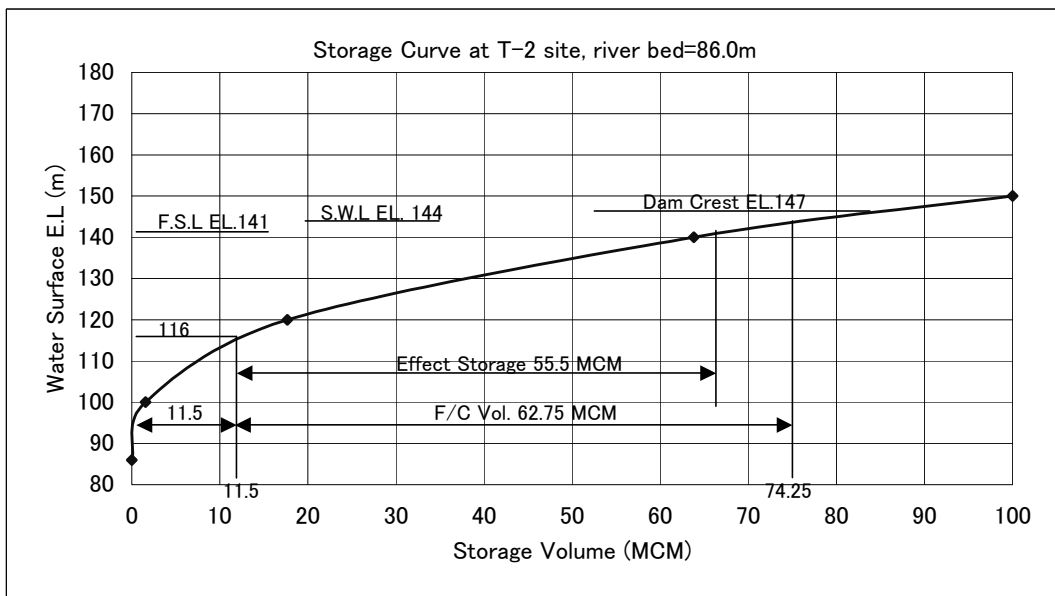
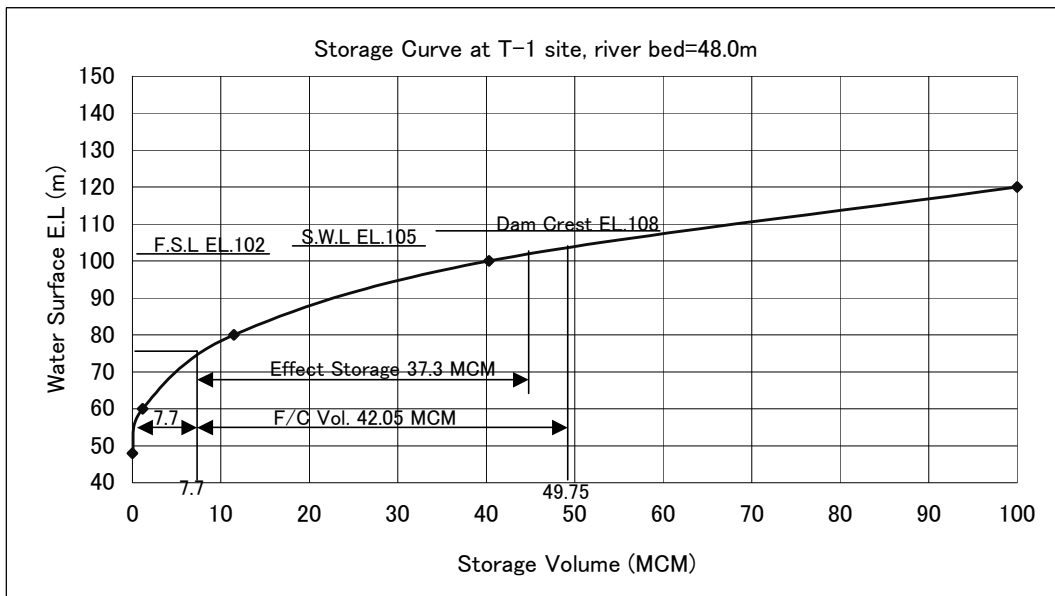
Legend 5,540 : design discharge
 (13,410): design discharge before regulation
 [2,000] : channel carrying capacity



The Study on Nationwide Water Resources
Development and Management
in the Socialist Republic of Vietnam
JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY

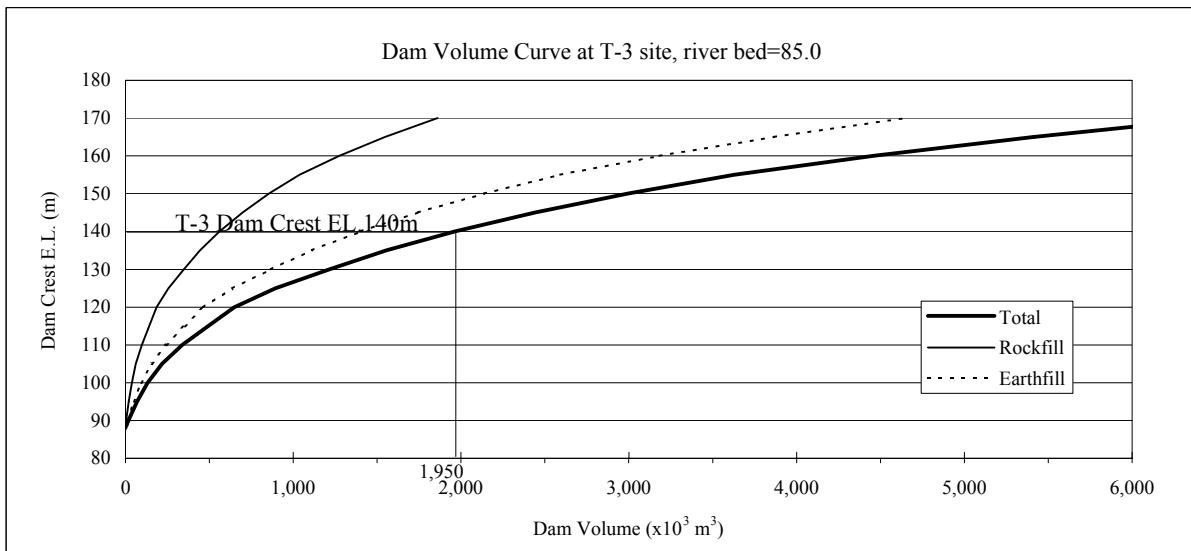
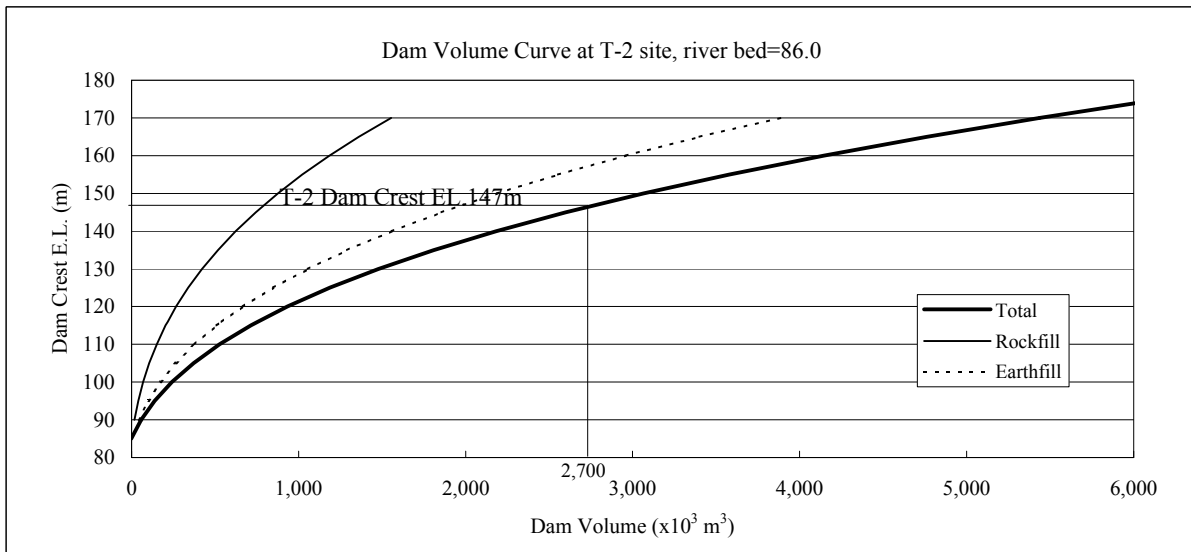
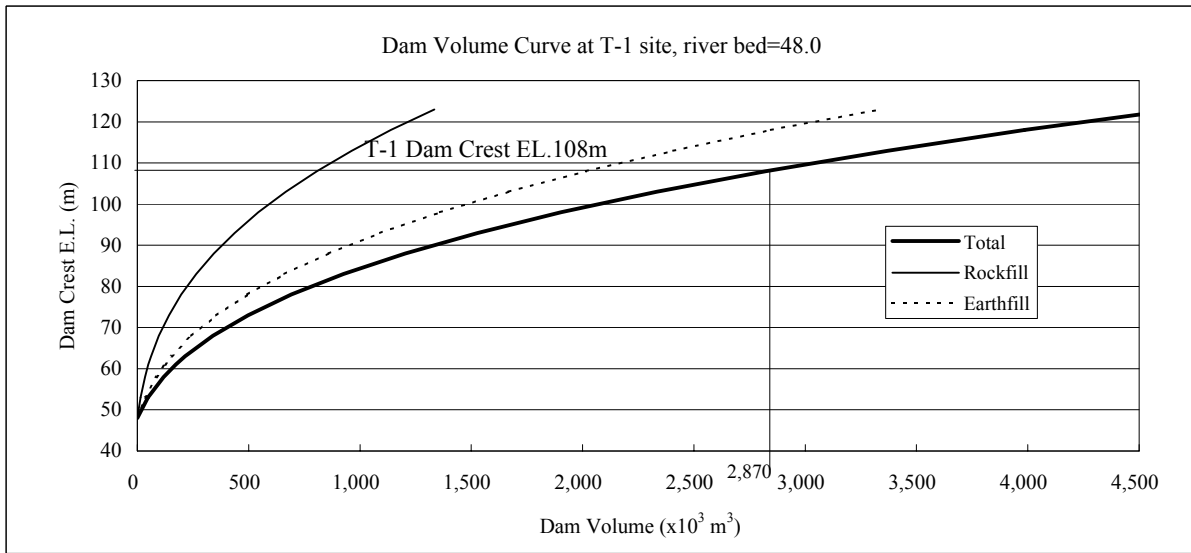
Hình 8.10
Bản đồ vị trí các đập tại thượng
lưu của đập Tả Trạch





Hình 8.12

Đường cong dung tích chứa và quy mô các đập tại thượng lưu của vị trí đập Tả Trạch



Hình 8.13

Đường cong thể tích đập và thể tích của các đập tại thượng lưu của vị trí đập Tả Trạch

